

TRƯỜNG ĐH HÀNG HẢI VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG THI SÁT HẠCH TIẾNG ANH

KẾT QUẢ SÁT HẠCH TIẾNG ANH NỘI BỘ

Ngày thi: 14/12/2025

STT	Mã SV	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	SBD	Kết quả	Ghi chú
1	106036	Trần Việt	An	Nam	07.10.2006	ĐTĐ65NC	1	Đạt	
2	104256	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	12.07.2005	ĐTĐ64CL	2	Không đạt	
3	112119	Nguyễn Thái Trường	Anh	Nam	28.05.2007	ĐKT66CH	3	Không đạt	
4	112143	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	30.12.2007	KTN66NC	4	Vắng	Vắng
5	112206	Phạm Phương	Anh	Nữ	07.09.2007	KTN66NC	5	Vắng	Vắng
6	112215	Phạm Thị Phương	Anh	Nữ	20.09.2007	KTN66NC	6	Vắng	Vắng
7	104257	Phạm Trung	Anh	Nam	08.06.2005	ĐTĐ64CL	7	Đạt	
8	112247	Trần Hải	Anh	Nữ	12.06.2007	KTN66NC	8	Đạt	
9	104525	Trần Minh	Anh	Nữ	15.10.2005	KTN64CL	9	Đạt	
10	106774	Nguyễn Mạnh	Cường	Nam	26.04.2006	MKT65CH	10	Không đạt	
11	106650	Nguyễn Minh	Châu	Nam	08.12.2006	ĐTĐ65NC	11	Không đạt	
12	112553	Nguyễn Thị Quỳnh	Chi	Nữ	10.10.2007	KTN66NC	12	Vắng	Vắng
13	106718	Ngô Thị Thanh	Chúc	Nữ	11.09.2005	KTB65NC	13	Không đạt	
14	104355	Nguyễn Quang	Đại	Nam	17.04.2005	CNT64CL	14	Đạt	
15	107214	Nguyễn Quang	Đạt	Nam	10.10.2006	ĐTĐ65NC	15	Không đạt	
16	107238	Phạm Lương Thành	Đạt	Nam	11.12.2006	ĐTĐ65NC	16	Vắng	Vắng
17	107249	Phạm Văn Tiến	Đạt	Nam	05.03.2006	ĐTĐ65NC	17	Đạt	
18	107137	Lưu Hải	Đăng	Nam	04.04.2006	KTB65NC	18	Đạt	
19	95317	Phạm Đức Hải	Đăng	Nam	24.10.2004	CNT63CL	19	Đạt	
20	107364	Nguyễn Minh	Đức	Nam	02.07.2006	MKT65CH	20	Không đạt	
21	107475	Cù Ngân	Hà	Nữ	02.02.2006	ĐTĐ65NC	21	Không đạt	
22	107720	Lê Trung	Hiếu	Nam	28.06.2006	ĐTĐ65NC	22	Đạt	
23	107742	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	18.09.2006	KTB65NC	23	Không đạt	
24	85906	Hồ Viết	Hoàng	Nam	07.02.2002	CNT61CL	24	Đạt	
25	97412	Lê Văn	Huấn	Nam	30.11.2004	CNT63CL	25	Vắng	Vắng
26	107960	Đinh Văn	Hùng	Nam	12.07.2005	MKT65CH	26	Không đạt	
27	107962	Đinh Vũ Mạnh	Hùng	Nam	23.09.2006	KTN65NC	27	Không đạt	
28	107993	Trần Tuấn	Hùng	Nam	10.12.2005	ĐKT65CH	28	Không đạt	
29	108186	Phạm Quang	Huy	Nam	16.03.2006	ĐTĐ65NC	29	Không đạt	
30	108209	Vũ Quốc	Huy	Nam	02.01.2006	ĐKT65CH	30	Không đạt	
31	114265	Nguyễn Thu	Huyền	Nữ	04.05.2007	KTN66NC	31	Vắng	Vắng
32	108037	Nguyễn Quốc	Hưng	Nam	31.10.2006	ĐTĐ65NC	32	Không đạt	
33	108316	Bùi Công	Khánh	Nam	19.09.2006	ĐTĐ65NC	33	Không đạt	
34	108409	Đặng Gia	Khiêm	Nam	25.10.2006	ĐKT65CH	34	Không đạt	

STT	Mã SV	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	SBD	Kết quả	Ghi chú
35	104462	Trương Hồng	Khuyên	Nữ	06.11.2005	KTB64CL	35	Không đạt	
36	104298	Lã Viết Bảo	Linh	Nam	04.12.2005	ĐTĐ64CL	36	Vắng	Vắng
37	114753	Nguyễn Thị Phương	Linh	Nữ	28.12.2007	KTN66NC	37	Không đạt	
38	114773	Phạm Huyền	Linh	Nữ	05.12.2007	KTN66NC	38	Đạt	
39	96785	Phạm Thu	Linh	Nữ	22.10.2004	CNT63CL	39	Không đạt	
40	108754	Phạm Thùy	Linh	Nữ	29.12.2006	KTN65NC	40	Đạt	
41	108866	Lại Vũ Hoàng	Long	Nam	23.12.2006	ĐTĐ65NC	41	Không đạt	
42	108896	Phạm Ngọc	Long	Nam	04.10.2006	ĐTĐ65NC	42	Không đạt	
43	97328	Nguyễn Bá	Lộc	Nam	04.07.2003	ĐTĐ63CL	43	Không đạt	
44	108957	Nguyễn Thị	Ly	Nữ	04.05.2006	KTN65NC	44	Đạt	
45	109034	Bùi Đức	Mạnh	Nam	23.09.2006	ĐTĐ65NC	45	Đạt	
46	109039	Đào Việt	Mạnh	Nam	22.04.2006	ĐTĐ65NC	46	Không đạt	
47	109063	Phạm Duy	Mạnh	Nam	01.02.2006	MKT65CH	47	Không đạt	
48	115118	Bùi Quang	Minh	Nam	11.12.2007	MKT66CH	48	Vắng	Vắng
49	87879	Lê Hữu	Minh	Nam	01.06.2002	CNT61CL	49	Đạt	
50	100689	Đào Nhật	Nam	Nam	29.06.2005	ĐTĐ64CL	50	Đạt	
51	109315	Đỗ Thành	Nam	Nam	02.10.2006	ĐTĐ65NC	51	Không đạt	
52	109345	Nguyễn Hải	Nam	Nam	10.10.2006	ĐTĐ65NC	52	Không đạt	
53	109389	Trần Hải	Nam	Nam	30.06.2006	ĐTĐ65NC	53	Không đạt	
54	104314	Vũ Phương	Nam	Nam	01.03.2005	ĐTĐ64CL	54	Đạt	
55	109689	Đào Bá	Ninh	Nam	20.08.2006	KTN65NC	55	Đạt	
56	104317	Đoàn Văn	Ngọc	Nam	31.07.2005	ĐTĐ64CL	56	Vắng	Vắng
57	99069	Lương Hồng	Ngọc	Nữ	25.11.2004	CNT63CL	57	Không đạt	
58	109731	Mai Văn	Phong	Nam	22.02.2006	MKT65CH	58	Không đạt	
59	109828	Bùi Mai	Phuong	Nữ	25.12.2006	ĐTĐ65NC	59	Không đạt	
60	95874	Nguyễn Nhật	Quang	Nam	07.11.2004	ĐTĐ63CL	60	Đạt	
61	104322	Đoàn Ngọc	Quân	Nam	04.03.2005	ĐTĐ64CL	61	Không đạt	
62	109967	Nguyễn Minh	Quân	Nam	11.11.2006	MKT65CH	62	Không đạt	
63	110047	Nguyễn Xuân	Quý	Nam	03.03.2006	MKT65CH	63	Không đạt	
64	110060	Lương Văn	Quyền	Nam	31.05.2005	ĐTĐ65NC	64	Không đạt	
65	110112	Phạm Văn	Sang	Nam	11.07.2006	MKT65CH	65	Không đạt	
66	110185	Nguyễn Trịnh Tấn	Tài	Nam	30.01.2006	ĐTĐ65NC	66	Đạt	
67	104327	Cao Chí	Thành	Nam	01.11.2005	ĐTĐ64CL	67	Đạt	
68	104328	Vũ Hải	Thành	Nam	18.11.2005	ĐTĐ64CL	68	Đạt	
69	110433	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	17.09.2004	ĐTĐ65NC	69	Đạt	
70	110262	Nguyễn Công	Thắng	Nam	06.08.2006	MKT65CH	70	Đạt	
71	104409	Nguyễn Phúc	Thịnh	Nam	22.06.2005	CNT64CL	71	Đạt	
72	110495	Nguyễn Tiến	Thịnh	Nam	29.06.2006	MKT65CH	72	Không đạt	

STT	Mã SV	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	SBD	Kết quả	Ghi chú
73	104690	Đào Tư	Trọng	Nam	05.06.2005	ĐKT64CH	73	Không đạt	
74	110940	Nguyễn Việt	Trung	Nam	26.11.2006	ĐTĐ65NC	74	Không đạt	
75	111169	Ngô Thanh	Vân	Nữ	23.09.2006	KTN65NC	75	Không đạt	
76	111198	Tăng Yến	Vi	Nữ	15.04.2006	KTB65NC	76	Đạt	
77	104339	Vũ Như	Vũ	Nam	06.12.2005	ĐTĐ64CL	77	Đạt	

Hải Phòng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



PGS.TS. Nguyễn Minh Đức

